TAND QUẬN NAM TỪ LIÊM **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 158/2019/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 05 tháng 06 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứĐiều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 206/2019/TLST-HNGĐ ngày 29/5/2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" của anh Nguyễn Duy Điệp, sinh năm 1981; Nơi ĐKNKTT: Số 19/195 đường Trịnh Khả, phường Đông Vệ, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Chi nhánh Viettel Bắc Ninh, Phố Mới, phường Đình Bản, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh và chị Nguyễn Thị Ánh T, sinh năm 1983; Địa chỉ: Căn hộ 1306, CT2B, khu nhà ở Đài phát thanh, phát sóng Mễ Trì, TDP số 1, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Duy Đ và chị Nguyễn Thị Ánh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và có đăng ký kết hôn ngày 03/10/2008 tại UBND phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Xác định đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Do mâu thuẫn kéo dài nên tình cảm vợ chồng không còn dẫn đến cuộc sống gia đình không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay cả hai đều đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, nhưng anh Đvà chị T vẫn giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn và cùng nhất trí đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét đơn yêu cầu và các thỏa thuận khác của các đương sự:

Về con chung: Anh Đ và chị T sinh được 01 con chung là Nguyễn Duy Khánh, sinh ngày 27/07/2009. Ly hôn, anh, chị thỏa thuận giao người trực tiếp nuôi con như sau: Giao cháu Nguyễn Duy Khánh cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Cấp dưỡng nuôi con không đặt ra giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ, trích chia công sức: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy, anh Đvà chị T thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận được về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con sau khi ly hôn và cùng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, công nợ và các quan hệ khác phát sinh từ quan hệ hôn nhân giữa hai người.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thỏa thuận tại Trung tâm hòa giải, đối thoại ngày 27/05/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và và các quan hệ khác phát sinh từ quan hệ hôn nhân của hai người, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Duy Đvà chị Nguyễn Thị Ánh T.

Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Duy Khánh, sinh ngày 27/07/2009 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Chị T không yêu cầu anh Đcấp dưỡng nuôi con. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Đcho đến khi chị T yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau ly hôn, không ai được cản trở.

Về tài sản chung, công nợ và các quan hệ khác phát sinh từ quan hệ hôn nhân giữa anh anh Đvà chị T, không ai yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đ, chị T mỗi người phải chịu 150.000đ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận, anh Đvà chị T đã nộp 300.000đ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, theo biên lai số AK/2010/0008537 ngày 27/05/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Anh Đ, chị T được trừ tiền lệ phí phải nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADSQ.Nam Từ Liêm;
- UBND phường Đông Vệ, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa (GCNKH số 109, quyển số 01 năm 2008);
- Lưu HS, VP.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Thẩm phán

Nguyễn Văn Vinh

Đã ký

`